



BE SURE. BUILD SURE.

### Đặc tính/Uu điểm

- Keo dán gạch/đá chuyên dụng theo tiêu chuẩn TCVN 7899.
- Cường độ bám dính tốt.
- Phù hợp với nhiều loại gạch/đá hút nước và ít hút nước.
- Tiện dụng, dễ thi công.
- Giải pháp kinh tế cho ốp, lát khu vực trong nhà.

### Lĩnh vực ứng dụng

- Sử dụng cho nhiều loại gạch/đá khác nhau: Gạch men, gạch terracotta, đá hoa cương, cẩm thạch...<sup>(\*)</sup>
- Có thể dùng được cho cỡ gạch/đá lên đến 60x60cm<sup>(\*)</sup>.
- Phù hợp ốp, lát khu vực phòng tắm, toilet, nhà bếp, phòng khách, phòng ngủ...
- Sử dụng được trên các bề mặt gốc xi măng: vữa trát, bê tông...

<sup>(\*)</sup> Vui lòng liên hệ chúng tôi để biết thêm thông tin chi tiết.



# MC-M 16

KEO DÁN GẠCH/ĐÁ ĐA DỤNG



**Keo dán gạch/đá gốc xi măng có cường độ bám dính tốt. Giải pháp ốp, lát kinh tế cho nhiều loại gạch/đá thông dụng, khu vực trong nhà.**

### Thông tin sản phẩm

|                         |                                                                                                                                 |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Màu sắc                 | Xám                                                                                                                             |
| Đóng gói                | Bao 25kg                                                                                                                        |
| Vệ sinh                 | Sử dụng nước để vệ sinh thiết bị, dụng cụ khi keo còn ướt.<br>Keo đã khô, chỉ có thể sử dụng phương pháp chà, rửa cơ học.       |
| Hạn sử dụng và bảo quản | 12 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên bao bì.<br>Bao bì đã mở phải được bảo quản ở nơi khô ráo và thoáng khí. |

### Thông số kỹ thuật

| Đặc tính                                           | Đơn vị                | Thông số         | Ghi chú                                                                 |
|----------------------------------------------------|-----------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| Trạng thái                                         |                       | Vừa khô trộn sẵn |                                                                         |
| Tỉ lệ trộn                                         | %                     | 23 - 25          | Theo khối lượng                                                         |
| Khối lượng riêng, khi khô                          | g/cm <sup>3</sup>     | 1.2 - 1.4        |                                                                         |
| Khối lượng riêng sau khi trộn                      | g/cm <sup>3</sup>     | 1.4 - 1.6        |                                                                         |
| Định mức tiêu thụ                                  | kg/m <sup>2</sup> /mm | ~1.5             | Tùy thuộc vào kích thước gạch, độ phẳng bề mặt và phương pháp thi công. |
| Độ dày thi công                                    | mm                    | 2 - 10           |                                                                         |
| Điều kiện thi công                                 | °C                    | +10 đến +30      |                                                                         |
| Thời gian sử dụng sau khi trộn                     | Giờ                   | ~2               |                                                                         |
| Thời gian mở                                       | Phút                  | ≥ 20             |                                                                         |
| Thời gian cho phép điều chỉnh gạch                 | Phút                  | 10 - 15          |                                                                         |
| Thời gian cho phép chà ron/chít mạch               | Giờ                   | 24               |                                                                         |
| Thời gian cho phép lưu thông nhẹ, sau khi thi công | Giờ                   | 24               |                                                                         |
| Thời gian có thể đưa vào sử dụng, sau khi thi công | Ngày                  | 10               |                                                                         |
| Cường độ bám dính, trong các điều kiện:            |                       |                  |                                                                         |
| - Tiêu chuẩn                                       | N/mm <sup>2</sup>     | ≥ 0.5            | TCVN 7899                                                               |
| - Sau khi ngâm nước                                | N/mm <sup>2</sup>     | ≥ 0.5            |                                                                         |

\* Các thông số kỹ thuật được dựa trên điều kiện phòng thí nghiệm (23°C ± 2 và 60% RH) và có thể thay đổi trong điều kiện thi công thực tế.



### CÔNG TY CỔ PHẦN MC-BIFI BAUCHEMIE

814/3 Đường Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam

Email: info@mcbifi-bauchemie.vn

Website: www.mcbifi-bauchemie.com

Tel: (+84) 24 3775 5312

Fax: (+84) 24 3775 9607

Hotline: (+84) 916 116 385



# MC-M 16

KEO DÁN GẠCH/ĐÁ ĐA DỤNG



## Hướng dẫn thi công

### Chuẩn bị bề mặt

- Bề mặt thi công phải cứng, chắc, ổn định, sạch sẽ, không bị bám bụi, dầu mỡ, sáp hoặc các tạp chất khác.
- Đối với bề mặt có độ hút nước cao, nên được làm ẩm đến mức bão hòa, nhưng không được để đọng nước.



### Pha trộn



- Tỷ lệ pha trộn của một bao 25kg MC-M 16 là 5.8-6.3 lít nước (23-25% nước tính theo khối lượng).
- Đổ từ từ keo MC-M 16 vào nước sạch.



- Dùng máy trộn tốc độ chậm, trộn tối thiểu 3 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp dẻo và đồng nhất, không vón cục.



- Để hỗn hợp sau khi trộn khoảng 4-5 phút để các thành phần hóa học tác dụng. Sau đó trộn lại hỗn hợp nếu cần thiết.

### Thi công



- Thời gian sử dụng của MC-M 16 sau khi trộn là khoảng 2 giờ, tùy thuộc vào nhiệt độ khu vực thi công.
- Sử dụng cạnh thẳng của bay răng cưa để trải một lớp mỏng keo dán gạch đã trộn lên bề mặt sàn đã được làm ẩm. Sau đó dùng cạnh có răng cưa để trải đều keo.
- Nên sử dụng bay có kích thước răng phù hợp với kích thước và độ dày của viên gạch.



- Nên dán gạch ngay sau khi lớp keo được trải ra trên bề mặt. Trong khoảng 10 - 15 phút sau khi dán, gạch có thể được điều chỉnh nhẹ mà không làm ảnh hưởng đến cường độ bám dính của keo.



- Để đạt được độ bám dính tối ưu, đặc biệt ở các khu vực sàn và gạch kích thước lớn, cần trát thêm lớp keo mỏng ở mặt lưng gạch khi thi công để tránh các tình trạng bong và bộp gạch.

**Lưu ý:** Những thông số về thời gian của MC-M 16 trong các bảng trên sẽ mang tính chất tham khảo vì chúng thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ và điều kiện khi thi công tại công trường. Nhiệt độ cao và/hoặc độ ẩm thấp sẽ thúc đẩy keo bị khô nhanh và ngược lại.

Tránh thi công trong điều kiện nắng nóng gay gắt hoặc gió to. Đối với những bề mặt chịu ánh nắng trực tiếp, có nhiệt độ quá cao, nên được tưới ẩm làm mát trước khi thi công. Trong quá trình bảo dưỡng khu vực ốp lát cần tránh triệt để việc gây rung động, đi lại nhiều hay chất tải nặng lên khu vực này vì nó sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến độ bám dính của keo.

Định mức sử dụng được khuyến cáo chỉ mang tính tham khảo, vì chúng phụ thuộc vào phương pháp thi công, tay nghề thợ, kích thước bay răng cưa, cũng như kích thước gạch và độ phẳng của bề mặt thi công. Để nghị thi công thử tại công trường để xác định định mức tiêu thụ chính xác trong điều kiện thực tế.

**Khuyến cáo an toàn:** Vui lòng lưu ý các thông tin an toàn và lời khuyên trên nhãn bao bì và thông tin an toàn của sản phẩm.

**Miễn trừ trách nhiệm:** Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có gì ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với điều kiện địa phương. Dữ liệu của chúng tôi để cập đến các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi điều khoản và điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

**Phát hành 02/23.** Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa. Nếu phát hành ấn bản mới được sửa đổi thì ấn bản này sẽ không còn hợp lệ.